

Bản án số: **146 /2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 08/4/2022

V/v: ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trọng

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 2001 (có mặt).

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm H, xã CS, huyện LS, tỉnh HB.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng C, sinh năm 1997 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn LĐ, xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đăng C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 03/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội. Sau khi kết hôn theo tục lệ thì anh C ở rể nhà chị nhưng ở chung với nhau được ba ngày anh C bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Từ khi ly thân anh C không liên lạc với chị nữa nên vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đăng C.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh C không có con chung, hiện chị không có thai.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Đăng C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 03/6/2020 tại Ủy ban nhân dân LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi vã dẫn đến vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi. Nay chị H xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:

- Chị H vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn anh C; về con chung: Không có; Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Bị đơn anh Nguyễn Đăng C cư trú tại xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Đăng C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 03/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội nên hôn nhân giữa chị H và anh C là hôn nhân hợp pháp. Trên cơ sở lời khai của chị H, anh C cho thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Thực tế, chị H và anh C đã ly thân từ cuối năm 2020 và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn, anh C đồng ý ly hôn nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh C.

2.2. Về con chung: Chị H và anh C xác nhận không có.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Đăng C.

2.Về con chung: Chị H và anh C xác nhận không có.

3.Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh C xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0075751 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

5.Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đăng C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã LD, huyện CM, Tp. Hà Nội (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi